CC1 - MEKONG

TÀI LIỆU

ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN

NĂM 2022



CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG SỐ 1 MÊ KÔNG

Địa chỉ: Tầng 2, Tòa nhà Lexington, 67 Mai Chí Thọ, P. An Phú, Tp. Thủ Đức, Tp. HCM

Điện thoại: (84.28) 37 - 40 27 27 Email: info@cc1mekong.com

Website: http://cc1mekong.com MST: 0314 301 907

MỤC LỤC

CHƯƠNG TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2022	2
DANH MỤC TÀI LIỆU ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG NĂM 2022	3
TỜ TRÌNH VỀ VIỆC THÔNG QUA QUY CHẾ ĐHCĐTN NĂM 2022	6
QUY CHẾ TỔ CHỨC ĐHCĐTN NĂM 2022	7
TỜ TRÌNH VỀ VIỆC THÔNG QUA BÁO CÁO KẾT QUẢ SXKD NĂM 2021 - KẾ HOẠCH THỰC HIỆN NĂM 2022 - BÁO CÁO TÀI CHÍNH - PHƯƠNG ÁN PHÂN PHỐI LỢI NHUẬN NĂM 2021 - BÁO CÁO CỦA HĐQT - CHƯƠNG TRÌNH LÀM VIỆC NĂM 2022	16
BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SXKD NĂM 2021 - KẾ HOẠCH SXKD NĂM 2022	17
BÁO CÁO TÀI CHÍNH NĂM 2021 ĐÃ ĐƯỢC KIỂM TOÁN	20
BÁO CÁO PHƯƠNG ÁN PHÂN PHỐI LỢI NHUẬN NĂM 2021 - KẾ HOẠCH PHÂN PHỐI LỢI NHUẬN NĂM 2022	24
BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ	26
BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT	29
TỜ TRÌNH VỀ VIỆC LỰA CHỌN CÔNG TY KIỂM TOÁN BÁO CÁO TÀI CHÍNH NĂM 2021	32
TỜ TRÌNH VỀ VIỆC BẦU NHÂN SỰ HĐQT NHIỆM KỲ 2022 - 2027	33
TỜ TRÌNH VỀ VIỆC: THAY ĐỔI NHÂN SỰ BAN KIỂM SOÁT	35
DANH MỤC DỰ ÁN/ CÔNG TRÌNH TIÊU BIỂU NĂM 2021, DỰ KIẾN THỰC HIỆN 2022	37
DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI	43

CHƯƠNG TRÌNH

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2022

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG SỐ 1 MÊ KÔNG

1. **Địa điểm họp:** Tầng 2, Tòa nhà Lexington, 67 Mai Chí Thọ, Phường An Phú, Thành phố Thủ Đức, TP. HCM.

2. **Thời gian họp: 09h00 Thứ sáu, Ngày 06/5/2022.**

STT	Thời gian	Nội dung	Người thực hiện
01	08h30 - 09h00	Đón tiếp Quý cổ đông, phát tài liệu và kiểm tra tư cách Cổ đông.	Ban Tổ chức
02	09h00 - 09h10	Tuyên bố đủ điều kiện họp, khai mạc Đại hội. Thông qua nội quy Đại hội.	Chủ tịch HĐQT
03	09h10 - 09h20	▪ Giới thiệu thành phần Ban Chủ tọa; ▪ Thông qua Ban Thư ký/ Ban kiểm phiếu.	Ban Tổ chức
04	09h20 - 10h00	▪ Tờ trình về việc thông qua Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2021 - Kế hoạch năm 2022; Báo cáo tài chính năm 2021 đã được kiểm toán; Phương án phân phối lợi nhuận 2021 - Kế hoạch năm 2022; Báo cáo của HĐQT, Ban Kiểm soát năm 2021 - Chương trình làm việc năm 2022; ▪ Tờ trình về việc lựa chọn Công ty kiểm toán năm 2022; ▪ Tờ trình về bầu nhân sự Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2022 - 2027; ▪ Tờ trình về bầu nhân sự Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2022 - 2027.	Ban Điều hành
05	10h00 - 10h15	Thảo luận.	
06	10h15 - 10h30	Phát biểu chỉ đạo của Lãnh đạo Tổng Công ty Xây dựng Số 1 - CTCP.	
07	10h30 - 11h00	Thông qua Nghị quyết Đại hội.	Thư ký ĐH
08	**11h00**	**Bế mạc Đại hội**	Chủ tịch HĐQT

CC1 - MEKONG

TÀI LIỆU
ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2022

TP. Hồ Chí Minh, Tháng 5 năm 2022

DANH MỤC TÀI LIỆU
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2022

STT	Nội dung	Số Báo cáo/Tờ trình	Ghi chú
1	Chương trình làm việc tại Đại hội		
2	Tờ trình thông qua: - Quy chế Đại hội; - Chương trình Đại hội.	09/TTr-HĐQT-MK 10/QC-HĐQT-MK	
3	Tờ trình về việc thông qua: - Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2021 - Kế hoạch năm 2022; - Báo cáo tài chính năm 2021 đã được kiểm toán; - Phương án phân phối lợi nhuận 2021 - Kế hoạch năm 2022; - Báo cáo của HĐQT, Ban KS năm 2021 - Chương trình làm việc năm 2022.	11/TTr-HĐQT-MK	
4	Tờ trình về việc lựa chọn Công ty kiểm toán năm 2022.	12/TTr-HĐQT-MK	
5	Tờ trình về bầu nhân sự Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2022 – 2027	13/TTr-HĐQT-MK	
6	Tờ trình về thay đổi nhân sự Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2022 – 2027	18/TTr-HĐQT-MK	
7	Dự thảo Nghị quyết Đại hội	35/NQ-ĐHCĐ-MK	

CC1 - MEKONG

QUY CHẾ TỔ CHỨC ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2022

TỔNG CÔNG TY XÂY DỰNG SỐ 1 - CTCP
CÔNG TY CP ĐTXD SỐ 1 MÊ KÔNG

Số: 09/TTr-HĐQT-MK

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

TP. Hồ Chí Minh, ngày 06 tháng 5 năm 2022

TỜ TRÌNH
Thông qua Quy chế tổ chức Đại hội cổ đông thường niên năm 2022

Kính gửi: ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG
Công ty CP Đầu tư Xây dựng Số 1 Mê Kông

- *Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 có hiệu lực thi hành từ ngày 01/01/2021;*
- *Căn cứ Điều lệ của Công ty CP Đầu tư Xây dựng Số 1 Mê Kông hiện hành.*

Để tiến hành Đại hội cổ đông thường niên năm 2022, Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Đầu tư Xây dựng Số 1 Mê Kông kính trình Đại hội cổ đông xem xét thông qua Quy chế tổ chức Đại hội cổ đông thường niên năm 2022 của Công ty CP Đầu tư Xây dựng Số 1 Mê Kông.

Dự thảo Quy chế đính kèm Tờ trình này.

Kính trình Đại hội cổ đông xem xét và thông qua.

Trân trọng./.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

M.S.D.N: 0314301907 - C.T.C.P
CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG SỐ 1 MÊ KÔNG
TP. THỦ ĐỨC - T.P HỒ CHÍ MINH

CHỦ TỊCH HĐQT
Trần Mai Cường

Nơi nhận:
- *Như trên;*
- *HĐQT, BKS;*
- *Lưu P.TCHC, Thư ký HĐQT.*

TỔNG CÔNG TY XÂY DỰNG SỐ 1 - CTCP
CÔNG TY CP ĐTXD SỐ 1 MÊ KÔNG

Số: 10/QC-ĐHCĐ-MK

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

TP. Hồ Chí Minh, ngày 06 tháng 5 năm 2022

QUY CHẾ
TỔ CHỨC ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2022

CHƯƠNG I
NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Quy chế này áp dụng cho việc tổ chức và điều hành cuộc họp Đại hội cổ đông thường niên tại Công ty CP Đầu tư Xây dựng Số 1 Mê Kông.
2. Quy chế này quy định cụ thể quyền và nghĩa vụ của cổ đông, đại diện cổ đông và các bên tham dự Đại hội, điều kiện, thể thức tiến hành Đại hội và biểu quyết thông qua các vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội.
3. Cổ đông, đại diện cổ đông và các bên tham gia Đại hội có trách nhiệm thực hiện theo các quy định tại Quy chế này.

Điều 2. Mục tiêu

1. Đảm bảo nguyên tắc công khai, minh bạch.
2. Tạo điều kiện thuận lợi cho công tác tổ chức Đại hội được thực hiện thành công và tuân thủ các quy định của pháp luật.

CHƯƠNG II
ĐIỀU KIỆN THAM DỰ ĐẠI HỘI, QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA CỔ ĐÔNG, CÁC BÊN THAM DỰ ĐẠI HỘI

Điều 3. Điều kiện tham dự Đại hội

Cổ đông cá nhân, người đại diện theo ủy quyền của cổ đông là tổ chức có tên trong danh sách cổ đông tại ngày chốt quyền tham dự Đại hội có quyền trực tiếp tham dự Đại hội hoặc ủy quyền bằng văn bản cho người khác dự họp theo quy định của Quy chế này và quy định của pháp luật.

Điều 4. Quyền của cổ đông khi tham dự Đại hội

1. Cổ đông có quyền thảo luận và biểu quyết tất cả các vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội cổ đông theo quy định của Luật Doanh Nghiệp số 59/2020/QH14 và các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan.

2. Cổ đông có thể tham dự Đại hội cổ đông theo một trong các hình thức sau đây:

a. Trực tiếp tham dự họp Đại hội cổ đông;

b. Ủy quyền cho người khác dự họp Đại hội cổ đông. Cổ đông cá nhân có quyền ủy quyền bằng văn bản cho người khác dự họp. Người đại diện theo ủy quyền của cổ đông là tổ chức không được ủy quyền tiếp cho người khác dự họp Đại hội và không được tham gia ứng cử với tư cách cá nhân mình. Trường hợp cổ đông là tổ chức không có người đại diện theo ủy quyền theo quy định tại Điều 15, Luật Doanh Nghiệp số 59/2020/QH14 thì ủy quyền người khác dự họp Đại hội cổ đông.

3. Được Công ty CP Đầu tư Xây dựng Số 1 Mê Kông thông báo công khai nội dung, chương trình Đại hội.

4. Tại Đại hội, mỗi cổ đông hoặc người đại diện theo ủy quyền khi tới tham dự họp Đại hội được nhận Thẻ biểu quyết và Phiếu bầu cử (trong đó ghi tên cổ đông, mã số cổ đông, địa chỉ, tổng số cổ phần sở hữu/ đại diện và tổng số quyền biểu quyết) sau khi đăng ký tham dự họp Đại hội với Ban kiểm tra tư cách cổ đông.

5. Giá trị biểu quyết của Thẻ biểu quyết tương ứng với tỷ lệ số cổ phần có quyền biểu quyết mà người đó sở hữu hoặc đại diện theo đăng ký tham dự Đại hội trên tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các đại biểu có mặt tại Đại hội.

6. Cổ đông, người đại diện theo ủy quyền đến dự Đại hội sau khi cuộc họp khai mạc, có quyền đăng ký ngay, sau đó có quyền tham gia và biểu quyết ngay nhưng Chủ tọa không có trách nhiệm dừng Đại hội để cho những cổ đông này đăng ký. Hiệu lực của các đợt biểu quyết đã tiến hành trước đó sẽ không bị ảnh hưởng. Ban Kiểm phiếu có trách nhiệm cộng số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông đến muộn vào tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội để tính tỷ lệ thông qua các nội dung biểu quyết ở phần sau.

Điều 5. Nghĩa vụ của Cổ đông khi tham dự Đại hội

1. Cổ đông hoặc người đại diện theo uỷ quyền đến dự Đại hội mang theo giấy tờ sau:

a. Thư mời;

b. Giấy chứng minh thư nhân dân, Thẻ căn cước hoặc Hộ chiếu;

c. Giấy xác nhận/Ủy quyền theo mẫu gửi kèm thư mời họp Đại hội (Trường hợp được uỷ quyền tham dự Đại hội). Trường hợp Cổ đông là cá nhân thì Giấy xác nhận/Ủy

quyền phải được ký bởi Cổ đông đó và chữ ký người được ủy quyền. Trường hợp Cổ đông là pháp nhân/tổ chức thì Giấy xác nhận/Ủy quyền phải được đóng dấu và ký bởi đại diện theo pháp luật của pháp nhân tổ chức đó;

d. Cổ đông chỉ được chính thức tham dự và biểu quyết tại Đại hội sau khi đã thực hiện các thủ tục đăng ký và chứng minh tư cách cổ đông hoặc/ và đại diện ủy quyền của mình là hợp lệ với Ban Kiểm tra tư cách cổ đông.

2. Trường hợp cổ đông đã ủy quyền cho người khác mà không có thông báo bằng văn bản về việc hủy ủy quyền thì cổ đông đó khi tham dự Đại hội không được nhận thẻ biểu quyết tại Đại hội nếu người được ủy quyền của họ đã làm thủ tục nhận thẻ biểu quyết.

3. Người được ủy quyền tham dự Đại hội không được ủy quyền lại cho bên thứ ba.

4. Trong thời gian diễn ra Đại hội, cổ đông và đại diện của cổ đông phải Nghiêm túc chấp hành nội quy tại cuộc họp Đại hội cổ đông, tuân thủ theo sự hướng dẫn, điều khiển của Chủ tọa, tôn trọng kết quả làm việc của Đại hội, ứng xử văn minh, lịch sự, không gây mất trật tự.

5. Cổ đông, người đại diện theo ủy quyền tham dự họp Đại hội phải chấp hành Nghiêm chỉnh Quy chế này, nếu vi phạm thì tùy theo mức độ cụ thể Chủ tọa sẽ xem xét và có hình thức xử lý theo điểm b, khoản 7, Điều 142, Luật Doanh Nghiệp số 59/2020/QH14.

6. Trường hợp vì lý do cá nhân mà cổ đông phải rời khỏi cuộc họp trước khi Đại hội biểu quyết, thì cổ đông có trách nhiệm liên hệ với Ban Kiểm phiếu để thông báo ý kiến của mình bằng văn bản về những vấn đề biểu quyết tại Đại hội. Trường hợp cổ đông rời cuộc họp trước khi Đại hội biểu quyết mà không thông báo với Ban Kiểm phiếu thì coi như cổ đông đồng ý với tất cả những vấn đề được biểu quyết tại Đại hội.

Điều 6. Quyền và nghĩa vụ của Ban kiểm tra tư cách Cổ đông

1. Ban Kiểm tra tư cách cổ đông dự Đại hội (sau đây gọi tắt là Ban Kiểm tra tư cách cổ đông) có 03 (ba) thành viên do Ban tổ chức Đại hội chỉ định có chức năng và nhiệm vụ sau:

a. Kiểm tra tư cách dự họp của các cổ đông và đại diện theo ủy quyền của cổ đông dựa trên các tài liệu mà họ xuất trình: Kiểm tra Chứng minh nhân dân, Thẻ căn cước, Hộ chiếu, Thư mời họp, Giấy xác nhận/Ủy quyền và các tài liệu kèm theo (nếu có);

b. Phát cho cổ đông hoặc người đại diện theo ủy quyền của các cổ đông Thẻ biểu quyết, Phiếu bầu cử và các tài liệu của Đại hội;

c. Tổng hợp kết quả kiểm tra và báo cáo trước Đại hội về kết quả kiểm tra tư cách các cổ đông tham dự Đại hội.

2. Ban Kiểm tra tư cách cổ đông có quyền lập bộ phận giúp việc để hoàn thành nhiệm vụ của Ban;

3. Trường hợp người đến dự họp không có đầy đủ tư cách tham dự Đại hội thì Ban kiểm tra tư cách cổ đông có quyền từ chối quyền dự họp của người đó, từ chối cấp thẻ biểu quyết, phiếu biểu quyết và phát tài liệu của Đại hội.

Điều 7. Quyền và nghĩa vụ của Ban Kiểm phiếu

1. Ban Kiểm phiếu có 03 thành viên, gồm 01 Trưởng ban và 02 thành viên do Đại hội cổ đông biểu quyết thông qua theo đề nghị của Chủ tọa. Thành viên Ban Kiểm phiếu không được là người có tên trong danh sách đề cử, ứng cử vào thành viên Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát

2. Ban Kiểm phiếu có quyền lập một bộ phận giúp việc để hoàn thành nhiệm vụ của Ban.

3. Ban Kiểm phiếu có nhiệm vụ:

a. Hướng dẫn cổ đông tham dự Đại hội cách sử dụng thẻ biểu quyết; thực hiện việc đếm số phiếu biểu quyết theo từng loại: tán thành, không tán thành, không có ý kiến ngay sau khi Đại hội biểu quyết;

b. Ghi nhận kết quả biểu quyết của các cổ đông và đại diện cổ đông đối với các vấn đề được lấy ý kiến thông qua tai Đại hội;

c. Tổng hợp và báo cáo Chủ tọa kết quả biểu quyết các vấn đề của Đại hội;

d. Kiểm tra và công bố danh sách các ứng cử viên bầu vào Thành viên Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát;

e. Hướng dẫn nguyên tắc, thể lệ bầu cử thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát theo Quy chế Bầu cử HĐQT, BKS đã được Đại hội cổ đông lần thứ nhất thông qua;

f. Tiến hành phát, thu, Kiểm đếm phiếu bầu cử của các cổ đông theo đúng số cổ phần và quyền biểu quyết của từng cổ đông;

g. Tiến hành kiểm phiếu và lập Biên bản kiểm phiếu bầu Thành viên Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát;

h. Báo cáo kết quả kiểm phiếu (Biên bản kiểm phiếu) trước Đại hội;

i. Bàn giao lại Biên bản kiểm phiếu và toàn bộ phiếu bầu cử cho Thư ký Đại hội; và

j. Thực hiện các nhiệm vụ được giao khác.

Điều 8. Quyền và nghĩa vụ của Ban Chủ tọa

1. Ban Chủ tọa Đại hội gồm 01 Chủ tọa Đại hội và một số thành viên giúp việc được Đại hội biểu quyết thông qua, có chức năng điều khiển Đại hội.
2. Ban Chủ tọa có số thành viên không quá 05 người.
3. Chủ tọa Đại hội có các quyền và trách nhiệm sau:

a. Chủ trì, điều khiển Đại hội; Chủ tọa tiến hành các công việc cần thiết để điều khiển Đại hội một cách hợp lệ, có trật tự và đảm bảo Đại hội phản ánh được mong muốn của đa số cổ đông tham dự;

b. Quyết định của Chủ tọa Đại hội về vấn để trình tự, thủ tục hoặc các sự kiện phát sinh ngoài chương trình của Đại hội sẽ mang tính phán quyết cao nhất;

c. Hướng dẫn Đại hội thảo luận, lấy ý kiến biểu quyết các vấn đề nằm trong nội dung chương trình của Đại hội;

d. Trình dự thảo, kết luận những vấn đề cần thiết để Đại hội biểu quyết;

c. Trả lời hoặc chỉ định thành viên Ban Chủ tọa trả lời những vấn đề do Đại hội yêu cầu;

f. Bất cứ lúc nào Chủ tọa có quyền trì hoãn Đại hội đến một thời điểm khác tại một địa điểm khác (phù hợp với quy định của Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 và Điều lệ của Công ty) mà không cần lấy ý kiến của Đại hội nếu nhận thấy rằng:

- Hành vi của những người có mặt cản trở hoặc có khả năng cản trở diễn biến có trật tự của cuộc họp; hoặc
- Sự trì hoãn là cần thiết để các công việc của Đại hội được tiến hành một cách hợp lệ.

g. Chủ tọa Đại hội có quyền:

- Yêu cầu tất cả người dự họp chịu sự kiểm tra hoặc các biện pháp an ninh khác;
- Yêu cầu cơ quan có thẩm quyền duy trì trật tự cuộc họp, trục xuất những người không tuân thủ quyền điều hành của Chủ tọa, cố ý gây rối trật tự, ngăn cản tiến hành cuộc họp hoặc không tuân thủ các yêu cầu về kiểm tra an ninh ra khỏi Đại hội.

Điều 9. Quyền và nghĩa vụ của Ban Thư ký Đại hội

1. Ban Thư ký Đại hội gồm 01 Trưởng Ban và 01 thành viên do Ban Chủ tọa cử.
2. Ban Thư ký Đại hội thực hiện các công việc trợ giúp theo phân công của Chủ tọa như: ghi chép Biên bản về diễn biến cuộc họp Đại hội, phản ánh trung thực, chính xác, đầy đủ nội dung Đại hội trong Biên bản và Nghị quyết Đại hội; trình bày trước Đại hội về Biên bản và Nghị quyết Đại hội.

CHƯƠNG III

TRÌNH TỰ TIẾN HÀNH ĐẠI HỘI

Điều 10. Điều kiện và cách thức tiến hành Đại hội

1. Cuộc họp Đại hội cổ đông được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện ít nhất 65% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết theo danh sách cổ đông có quyền tham dự Đại hội hoặc ủy quyền cho người khác tham dự Đại hội. Ban Kiểm tra tư cách cổ đông thông báo số lượng cổ đông tham dự, tổng số cổ phần có quyền biểu quyết mà các cổ đông đại diện và tỷ lệ tham dự để Đại hội có thể tiến hành theo quy định.
2. Đại hội sẽ lần lượt thảo luận và thông qua các nội dung nêu tại Chương trình Đại hội cổ đông lần thứ nhất. Việc biểu quyết thông qua từng nội dung trong Đại hội được thực hiện theo thể lệ biểu quyết và thông qua các quyết định tại Đại hội tại Điều 13 Quy chế này.

Điều 11. Chương trình, nội dung làm việc của Đại hội

1. Chương trình và nội dung cuộc họp phải được Đại hội cổ đông thông qua ngay trong phiên khai mạc. Chương trình phải xác định rõ thời gian đối với các nội dung trong chương trình họp.
2. Trường hợp có thay đổi chương trình họp đã được gửi kèm theo thông báo mời họp cho cổ đông, các thay đổi phải được Đại hội cổ đông thông qua.

Điều 12. Thảo luận và chất vấn tại Đại hội

1. Căn cứ vào số lượng cổ đông tham dự và thời lượng cho phép của Đại hội, Chủ tọa Đại hội có thể lựa chọn phương pháp điều khiển cuộc họp hợp lý nhất. Cổ đông tham dự Đại hội phát biểu ý kiến thảo luận, chất vấn bằng cách giơ tay đề nghị phát hiểu và được sự đồng ý của Chủ tọa Đại hội hoặc điền vào Phiếu câu hỏi gửi cho Ban Chủ tọa. Trong cùng một thời điểm chỉ có một cổ đông được quyền phát biểu. Trường hợp nhiều cổ đông có ý kiến cùng lúc thì Chủ tọa sẽ mời tuần tự từng cổ đông trình bày ý kiến của mình.
2. Cổ đông phát biểu ngắn gọn và tập trung vào đúng nội dung trọng tâm cần trao đổi, phù hợp với chường trình Đại hội đã thông qua. Nội dung ý kiến đề xuất của cổ đông không được vi phạm pháp luật, liên quan đến vấn đề cá nhân hoặc vượt quá quyền hạn của Công ty. Chủ tọa Đại hội có quyền nhắc nhở hoặc đề nghị cổ đông tập trung vào nội dung trọng tâm cần phát biểu để tiết kiệm thời gian và đảm bảo chất lượng thảo luận.
3. Đại hội thống nhất tổng thời lượng phát biểu của một cổ đông tối đa không quá 03 phút. Nếu quá thời lượng này, Chủ tọa Đại hội có thể yêu cầu cổ đông lập các câu

hỏi, kiến nghị thành văn bản, Ban Thư ký Đại hội phải ghi nhận và Hội đồng quản trị trong phạm vi thẩm quyền của mình sẽ trả lời bằng văn bản cho cổ đông trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ thời điểm nhận được kiến nghị của cổ đông.

Điều 13. Thể lệ biểu quyết và thông qua các quyết định tại Đại hội

1. Nguyên tắc biểu quyết: Cổ đông có thể biểu quyết thông qua các hình thức sau:

a. Biểu quyết trực tiếp tại Đại hội bằng việc giơ Thẻ biểu quyết;

b. Biểu quyết thông qua việc cử người ủy quyền tới dự họp, khi đó người được ủy quyền tham dự Đại hội và biểu quyết như hình thức cổ đông trực tiếp dự họp.

2. Các vấn đề được thông qua tại Đại hội phải được số cổ đông đại diện từ 65% tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông có quyền biểu quyết có mặt trực tiếp hoặc thông qua đại diện theo ủy quyền có mặt tại Đại hội chấp thuận.

3. Việc biểu quyết bầu thành viên Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát được thực hiện theo phương thức bầu dồn phiếu theo quy định tại Quy chế Bầu cử HĐQT, BKS Công ty CP Đầu tư Xây dựng Số 1 Mê Kông nhiệm kỳ 2017 - 2022 được Đại hội cổ đông lần thứ nhất thông qua.

5. Hình thức biểu quyết:

a. Cổ đông (hoặc người đại diện theo ủy quyền) biểu quyết từng nội dung trong chương trình Đại hội. Khi biểu quyết một vấn đề được Đại hội đưa ra, các cổ đông biểu quyết bằng cách giơ thẻ biểu quyết lên cao; Việc xác định kết quả biểu quyết được tiến hành bằng cách đếm số phiếu biểu quyết tán thành, số phiếu biểu quyết không tán thành và số phiếu biểu quyết không có ý kiến;

b. Đối với từng vấn đề cần biểu quyết, Ban Chủ tọa sẽ hỏi ý kiến của Cổ đông theo trình tự: Tán thành; Không tán thành; Không có ý kiến. Trường hợp Cổ đông không giơ Thẻ biểu quyết thì coi như tán thành. Với từng vấn đề xin ý kiến biểu quyết, các cổ đông chỉ được giơ thẻ biểu quyết một lần.

Điều 14. Biên bản họp Đại hội, dự thảo nghị quyết Đại hội

1. Biên bản Đại hội: Tất cả các nội dung tại Đại hội phải được Ban Thư ký ghi vào biên bản. Biên bản phải được đọc và thông qua trước khi bế mạc Đại hội.

2. Căn cứ biên bản Đại hội, kết quả kiểm phiếu biểu quyết và bầu cử, Thư ký Đại hội sẽ tổng hợp số liệu và đưa vào dự thảo Nghị quyết Đại hội. Dự thảo Nghị quyết được đọc và thông qua trước khi bế mạc Đại hội.

3. Biên bản, phụ lục danh sách cổ đông đăng ký dự họp, toàn văn Nghị quyết đã được thông qua và tài liệu có liên quan gửi kèm theo thông báo mời họp được lưu giữ tại trụ sở Công ty CP Đầu tư Xây dựng Số 1 Mê Kông theo quyđịnh.

CHƯƠNG IV

ĐIỀU KHOẢN KHÁC

Điều 15. Trường hợp tổ chức Đại hội không thành

1. Trường hợp cuộc họp Đại hội lần thứ nhất không đủ điều kiện tiến hành theo quy định tại Điều 10 của Quy chế này thì việc triệu tập họp lần thứ hai phải được thực hiện trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày cuộc họp lần thứ nhất dự định khai mạc. Cuộc họp của Đại hội lần thứ hai được tiến hành khi có số thành viên tham dự là các cổ đông và đại diện theo ủy quyền dự họp đại diện cho ít nhất 51% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty CP Đầu tư Xây dựng Số 1 Mê Kông.

2. Trường hợp cuộc họp triệu tập lần thứ hai không đủ điều kiện tiến hành theo quy định tại Khoản 1 Điều này thì được triệu tập lần thứ ba trong thời hạn 20 ngày, kể từ ngày cuộc họp lần thứ hai dự định khai mạc. Trong trường hợp này, cuộc họp của Đại hội được tiến hành không phụ thuộc vào số lượng cổ đông hay đại diện ủy quyền tham dự và được coi là hợp lệ và có quyền quyết định tất cả các vấn đề mà Đại hội cổ đông lần thứ nhất có thể phê chuẩn.

CHƯƠNG V

ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 16. Điều khoản thi hành

1. Quy chế này gồm 5 chương, 16 điều, được thông qua ngày 06 tháng 5 năm 2022 và có hiệu lực ngay sau khi được Đại hội biểu quyết thông qua.

2. Chủ tọa chịu trách nhiệm điều hành Đại hội theo Quy chế này.

3. Các cổ đông hoặc người đại diện theo ủy quyền và những người tham dự họp Đại hội có trách nhiệm thực hiện các quy định tại Quy chế này.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG SỐ 1 MÊ KÔNG

CHỦ TỊCH HĐQT

Trần Mai Cường

CC1 - MEKONG

BÁO CÁO

KẾT QUẢ SXKD NĂM 2021 - KẾ HOẠCH THỰC HIỆN NĂM 2022
BÁO CÁO TÀI CHÍNH - PHƯƠNG ÁN PHÂN PHỐI LỢI NHUẬN NĂM 2021
BÁO CÁO CỦA HĐQT - CHƯƠNG TRÌNH LÀM VIỆC NĂM 2022

TỔNG CÔNG TY XÂY DỰNG SỐ 1 - CTCP
CÔNG TY CP ĐTXD SỐ 1 MÊ KÔNG

Số: 11/TTr-HĐQT-MK

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

TP. Hồ Chí Minh, ngày 06 tháng 5 năm 2022

TỜ TRÌNH

Thông qua Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2021 - Kế hoạch năm 2022; Báo cáo tài chính năm 2021 đã được kiểm toán; Phương án phân phối lợi nhuận năm 2021 - Kế hoạch năm 2022; Báo cáo của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2021 - Chương trình làm việc năm 2022

Kính gửi: ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG

Công ty CP Đầu tư Xây dựng Số 1 Mê Kông

- *Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 có hiệu lực thi hành từ ngày 01/01/2021;*
- *Căn cứ Điều lệ của Công ty CP Đầu tư Xây dựng Số 1 Mê Kông hiện hành.*

Hội đồng quản trị Công ty CP Đầu tư Xây dựng Số 1 Mê Kông kính trình Đại hội cổ đông Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2021 - Kế hoạch năm 2022; Báo cáo tài chính năm 2021 đã được kiểm toán; Phương án phân phối lợi nhuận năm 2021 - Kế hoạch năm 2022; Báo cáo của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2021 - Chương trình làm việc năm 2022 *(Chi tiết có báo cáo kèm theo).*

Kính trình Đại hội cổ đông xem xét và thông qua.

Trân trọng./.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG SỐ 1 MÊ KÔNG

CHỦ TỊCH HĐQT
Trần Mai Cường

Nơi nhận:
- *Như trên;*
- *HĐQT, BKS;*
- *Lưu P.TCHC, Thư ký HĐQT.*

TỔNG CÔNG TY XÂY DỰNG SỐ 1 - CTCP
CÔNG TY CP ĐTXD SỐ 1 MÊ KÔNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

TP. Hồ Chí Minh, ngày 06 tháng 5 năm 2022

BÁO CÁO
Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2021
Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022

1. Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2021:

STT	Nội dung	ĐVT	KH 2021	TH 2021	Tỷ lệ TH/KH 2021	Ghi chú
1	**Sản lượng**					
-	BT thương phẩm	ngàn m3	810,0	688,0	85%	
-	BT đúc sẵn	ngàn md	920,0	884,0	96%	
2	**Giá trị thực hiện**	**Tỷ đồng**	**1.925,0**	**1.645,0**	**86%**	
-	BT thương phẩm	Tỷ đồng	1.007,0	822,0	82%	
-	BT đúc sẵn	Tỷ đồng	368,0	420,0	114%	
-	Xây lắp	Tỷ đồng	450,0	318,0	71%	
-	Vật tư và khác	Tỷ đồng	100,0	85,0	85%	
3	**Doanh thu**	**Tỷ đồng**	**1.710,0**	**1.495,4**	**88%**	
-	BT thương phẩm	Tỷ đồng	930,0	805,3	87%	
-	BT đúc sẵn	Tỷ đồng	310,0	363,0	117%	
-	Xây lắp	Tỷ đồng	380,0	250,3	66%	
-	KD vật tư và khác	Tỷ đồng	90,0	76,8	85%	
4	**LN trước thuế**	**Tỷ đồng**	**20,0**	**14,57**	**73%**	

STT	Nội dung	ĐVT	KH 2021	TH 2021	Tỷ lệ TH/KH 2021	Ghi chú
5	Nộp ngân sách	Tỷ đồng	178,5	159,2	89%	
6	Vốn điều lệ	Tỷ đồng	150,0	150,0	100%	
7	Chia cổ tức	%	12%	9%	75%	
8	TN bình quân	Tr/ th/ ng	14,7	15,5	105%	

2. Kế hoạch hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2022:

STT	Nội dung	ĐVT	TH 2021	KH 2022	Tỷ lệ (%) So TH 2021	Ghi chú
1	**Sản lượng**					
-	BT thương phẩm	ngàn m3	688,0	827,5	120%	
-	Bơm bê tông	ngàn m3	189,0	250,0	132%	
-	BT đúc sẵn	ngàn md	884,0	946,0	107%	
2	**Giá trị thực hiện**	**Tỷ đồng**	**1.648,6**	**2.117,87**	**128%**	
-	BT thương phẩm	Tỷ đồng	825,60	990,35		
-	BT đúc sẵn	Tỷ đồng	420,0	425,0		
-	Xây lắp	Tỷ đồng	318,0	682,72		
-	KD vật tư và khác	Tỷ đồng	85,0	19,80		
3	**Doanh thu**	**Tỷ đồng**	**1.495,4**	**1.916,97**	**128%**	
-	Bê tông thương phẩm	Tỷ đồng	805,3	900,32		
-	Bê tông đúc sẵn	Tỷ đồng	363,0	378,0		

STT	Nội dung	ĐVT	TH 2021	KH 2022	Tỷ lệ (%) So TH 2021	Ghi chú
-	Xây lắp	Tỷ đồng	250,3	620,65		
-	KD vật tư và khác	Tỷ đồng	76,8	18,00		
4	**Đầu tư phát triển**	**Tỷ đồng**		**200,0**		
5	**LN trước thuế**	**Tỷ đồng**	**14,57**	**72,03**	**494%**	
6	Nộp ngân sách	Tỷ đồng	152,5	206,1	135%	
7	Vốn CSH	Tỷ đồng	171,9	213,0	124%	
8	Vốn điều lệ	Tỷ đồng	150,0	150,0	100%	
9	Nợ phải thu	Tỷ đồng	586,0	610,0	104%	
10	Nợ phải trả	Tỷ đồng	1.015,0	880,0	87%	
11	Thu hồi vốn	Tỷ đồng	1.842,0	1.900,0	103%	
12	Chia cổ tức	%	9,0%	25,0%	278%	
13	Thu nhập bình quân	Tr/ th/ ng	15,5	15,5	100%	

CÔNG TY CP ĐẦU TƯ XÂY DỰNG SỐ 1 MÊ KÔNG

M.S.D.N: 0314801... - C.T.C.P - CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG SỐ 1 MÊ KÔNG - TP. THỦ ĐỨC - T.P HỒ CHÍ MINH

TỔNG GIÁM ĐỐC

Nguyễn Văn Sơn

BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP (TIẾP THEO)

Ý kiến của Kiểm toán viên

Theo ý kiến chúng tôi, báo cáo tài chính đính kèm đã phản ánh trung thực và hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty Cổ phần Đầu tư Xây dựng số 1 Mê Kông tại ngày 31 tháng 12 năm 2021 cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ của năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với các Chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam ban hành theo Thông tư số 200/2014/TT-BTC ngày 22 tháng 12 năm 2014 và Thông tư số 53/2016/TT-BTC ngày 21 tháng 03 năm 2016 của Bộ Tài chính và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.

KT. TỔNG GIÁM ĐỐC

M.S.D.N: 0302361789 - C.T.T.N.H.H - CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN & TƯ VẤN RSM VIỆT NAM - QUẬN 1 - T.P HỒ CHÍ MINH

Đặng Thị Hồng Loan	**Lý Trung Thành**
Phó Tổng Giám đốc	**Kiểm toán viên**
Giấy chứng nhận đăng ký hành nghề kiểm toán số: 0425-2018-026-1	Giấy chứng nhận đăng ký hành nghề kiểm toán số: 2822-2020-026-1

Công ty TNHH Kiểm toán & Tư vấn RSM Việt Nam
TP. Hồ Chí Minh, ngày 22 tháng 02 năm 2022

TỔNG CÔNG TY XÂY DỰNG SỐ 1 - CTCP
CÔNG TY CP ĐTXD SỐ 1 MÊ KÔNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

TP. Hồ Chí Minh, ngày 06 tháng 5 năm 2022

BÁO CÁO
Tài chính năm 2021 đã được kiểm toán

Báo cáo tài chính năm 2021 của CC1 - MEKONG đã được Công ty TNHH Kiểm toán & Tư vấn RSM Việt Nam kiểm toán có các nội dung chính như sau:

1. Bảng cân đối kế toán:

Đơn vị tính: Đồng

TÀI SẢN	Mã số	Năm 2021	Năm 2020
A. TÀI SẢN NGẮN HẠN	**100**	**979.656.154.552**	**763.719.121.571**
I. Tiền và các khoản tương đương tiền	**110**	**167.305.944.618**	**85.668.197.010**
1. Tiền	111	67.305.944.618	60.040.697.010
2. Các khoản tương đương tiền	112	100.000.000.000	25.627.500.000
II. Đầu tư tài chính ngắn hạn	**120**	**90.397.684.761**	**12.300.000.000**
1. Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn	123	90.397.684.761	12.300.000.000
III. Các khoản phải thu ngắn hạn	**130**	**554.305.852.721**	**517.060.289.090**
1. Phải thu ngắn hạn của khách hàng	131	546.171.407.489	527.711.964.368
2. Trả trước cho người bán ngắn hạn	132	24.283.112.859	24.552.196.883
3. Phải thu ngắn hạn khác	136	16.010.527.125	1.978.726.155
4. Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi	137	(32.159.194.752)	(37.182.598.316)
IV. Hàng tồn kho	**140**	**167.611.172.452**	**146.858.151.301**

TÀI SẢN	Mã số	Năm 2021	Năm 2020
1. Hàng tồn kho	141	167.611.172.452	146.858.151.301
V. Tài sản ngắn hạn khác	**150**	**35.500.000**	**1.832.484.170**
1. Chi phí trả trước ngắn hạn	151	35.500.000	1.832.484.170
B. TÀI SẢN DÀI HẠN	**200**	**207.332.363.302**	**175.488.062.465**
I. Các khoản phải thu dài hạn	**210**	**734.210.881**	**734.210.881**
1. Phải thu dài hạn của khách hàng	211	-	-
2. Trả trước cho người bán dài hạn	212	734.210.881	734.210.881
II. Tài sản cố định	**220**	**161.517.945.199**	**147.547.052.643**
1. Tài sản cố định hữu hình	221	144.906.791.396	129.213.031.834
Nguyên giá	222	230.271.200.322	197.817.690.571
Giá trị hao mòn lũy kế	223	(85.364.408.926)	(68.604.658.737)
2. Tài sản cố định thuê tài chính	224	16.611.153.803	18.334.020.809
Nguyên giá	225	20.207.029.361	20.207.029.361
Giá trị hao mòn lũy kế	226	(3.595.875.558)	(1.873.008.552)
III. Tài sản dở dang dài hạn	**240**	**27.752.670.194**	**7.860.248.813**
1. Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	242	27.752.670.194	7.860.248.813
IV. Tài sản dài hạn khác	**260**	**17.327.537.028**	**19.346.550.128**
1. Chi phí trả trước dài hạn	261	17.327.537.028	19.346.550.128
TỔNG CỘNG TÀI SẢN	**270**	**1.186.988.517.854**	**939.207.184.036**

NGUỒN VỐN	Mã số	Năm 2021	Năm 2020
C. NỢ PHẢI TRẢ	**300**	**1.015.055.814.948**	**766.786.200.048**
I. Nợ ngắn hạn	**310**	**921.251.707.660**	**713.425.241.432**
1. Phải trả người bán ngắn hạn	311	475.692.729.489	496.177.200.437
2. Người mua trả tiền trước ngắn hạn	312	227.926.973.154	17.102.800.925
3. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	313	6.765.883.319	9.815.132.173
4. Phải trả người lao động	314	35.050.114.433	42.895.284.590
5. Chi phí phải trả ngắn hạn	315	7.510.099.037	15.933.105.225
6. Phải trả ngắn hạn khác	319	8.171.096.228	7.531.930.082
7. Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	320	157.200.000.000	121.515.000.000
8. Quỹ khen thưởng, phúc lợi	322	2.934.812.000	2.454.788.000
II. Nợ dài hạn	**330**	**93.804.107.288**	**53.360.958.616**
1. Phải trả người bán dài hạn	331	10.904.056.565	14.130.341.738
2. Phải trả dài hạn khác	337	8.526.886.214	8.533.753.861
3. Vay và nợ thuê tài chính dài hạn	338	74.373.164.509	30.696.863.017
D. VỐN CHỦ SỞ HỮU	**400**	**171.932.702.906**	**172.420.983.988**
I. Vốn chủ sở hữu	**410**	**171.932.702.906**	**172.420.983.988**
1. Vốn góp của chủ sở hữu	411	150.000.000.000	150.000.000.000
Cổ phiếu phổ thông có quyền biểu quyết	411a	150.000.000.000	150.000.000.000
2. Quỹ đầu tư phát triển	**418**	**3.147.412.000**	**2.567.388.000**
3. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	**421**	**18.785.290.906**	**19.853.595.988**
LNST chưa phân phối lũy kế đến CK trước	421a	8.344.842.824	6.134.222.342
LNST chưa phân phối kỳ này	421b	10.440.448.082	13.719.373.646
TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN	**440**	**1.186.988.517.854**	**939.207.184.036**

2. Báo cáo kết quả kinh doanh:

CHỈ TIÊU	MS	Năm 2021	Năm 2020
1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	01	1.495.613.993.566	1.702.343.470.938
2. Các khoản giảm trừ doanh thu	02	136.363.636	
3. Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	10	1.495.477.629.930	1.702.343.470.938
4. Giá vốn hàng bán	11	1.412.687.813.813	1.590.098.111.496
5. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	20	82.789.816.117	112.245.359.442
6. Doanh thu hoạt động tài chính	21	3.857.469.300	3.059.163.853
7. Chi phí tài chính	22	11.350.049.511	13.020.239.501
Trong đó, chi phí lãi vay	*23*	*9.884.390.424*	*6.962.274.067*
8. Chi phí bán hàng	25	21.003.052.429	33.459.484.461
9. Chi phí quản lý doanh nghiệp	26	39.743.435.696	50.106.732.914
10. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	30	14.550.747.781	18.718.066.419
11. Thu nhập khác	31	813.126.542	1.159.444.866
12. Chi phí khác	32	792.956.220	770.310.924
13. Lợi nhuận khác	40	20.170.322	389.133.942
14. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	50	14.570.918.103	19.107.200.361
15. Chi phí thuế TNDN hiện hành	51	2.970.422.021	3.863.450.715
16. Lợi nhuận sau thuế thu nhập DN	60	11.600.496.082	15.243.749.646
17. Lãi cơ bản trên cổ phiếu	70	735	965
18. Lãi suy giảm trên cổ phiếu	71	735	965

CÔNG TY CP ĐẦU TƯ XÂY DỰNG SỐ 1 MÊ KÔNG

M.S.D.N: 0314301901 CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG SỐ 1 MÊ KÔNG C.T.C.P TP. THỦ ĐỨC - T.P HỒ CHÍ MINH

TỔNG GIÁM ĐỐC

Nguyễn Văn Sơn

TỔNG CÔNG TY XÂY DỰNG SỐ 1 - CTCP
CÔNG TY CP ĐTXD SỐ 1 MÊ KÔNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

TP. Hồ Chí Minh, ngày 06 tháng 5 năm 2022

BÁO CÁO
Phương án phân phối lợi nhuận năm 2021 và Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2022

Hội đồng quản trị Công ty CP Đầu tư Xây dựng Số 1 Mê Kông kính trình Đại hội cổ đông Phương án phân phối lợi nhuận năm 2021 và Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2022 như sau:

1. Phương án phân phối lợi nhuận năm 2021:

Đơn vị tính: Đồng

STT	Chỉ tiêu	Tỷ lệ	Thực hiện 2021
1	LN sau thuế chưa phân phối các năm trước để lại		8.344.842.824
2	LN sau thuế chưa phân phối năm 2021		10.440.448.082
	Cộng:		**18.785.290.906**
3	Chia cổ tức bằng tiền: 9% vốn góp (150 tỷ đồng)	9%/VĐL	**13.500.000.000**
4	Trích lập các Quỹ		
4.1	*Quỹ Khen thưởng phúc lợi*	5%/LNST	*580.024.000*
4.2	*Quỹ Đầu tư phát triển*	5%/LNST	*580.024.000*
5	Thù lao HĐQT, BKS, Thư ký HĐQT (bao gồm thuế TNCN)		290.400.000
6	Thưởng Ban điều hành		-

2. Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2022:

Đơn vị tính: Đồng

STT	Chỉ tiêu	Tỷ lệ	Kế hoạch 2022
1	LN sau thuế chưa phân phối các năm trước để lại		5.285.290.906
2	LN sau thuế chưa phân phối năm 2022		51.864.300.000
	Cộng:		**57.149.590.906**
3	Chia cổ tức bằng tiền	25%/VĐL	37.500.000.000
4	Trích lập các Quỹ		
4.1	*Quỹ Khen thưởng phúc lợi (làm tròn)*	5%/LNST	2.881.350.000
4.2	*Quỹ Đầu tư phát triển (làm tròn)*	5%/LNST	2.881.350.000
5	Thù lao HĐQT, BKS, Thư ký HĐQT (bao gồm thuế TNCN)		
-	*Chủ tịch HĐQT*	*người/tháng*	*5.000.000*
-	*Thành viên HĐQT kiêm TGĐ*	*-nt-*	*5.000.000*
-	*Thành viên HĐQT*	*-nt-*	*3.000.000*
-	*Trưởng BKS*	*-nt-*	*3.000.000*
-	*Thành viên BKS*	*-nt-*	*2.000.000*
-	*Thư ký HĐQT*	*-nt-*	*2.000.000*
6	Thưởng Ban điều hành	10%/LNST (phần vượt kế hoạch)	

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG SỐ 1 MÊ KÔNG

CHỦ TỊCH HĐQT

Trần Mai Cường

TỔNG CÔNG TY XÂY DỰNG SỐ 1 - CTCP
CÔNG TY CP ĐTXD SỐ 1 MÊ KÔNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

TP. Hồ Chí Minh, ngày 06 tháng 5 năm 2022

BÁO CÁO
CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Hội đồng quản trị Công ty CP Đầu tư Xây dựng Số 1 Mê Kông kính trình Đại hội cổ đông Báo cáo của Hội đồng quản trị năm 2021 và Kế hoạch năm 2022 như sau:

1. Cơ cấu nhân sự Hội đồng quản trị (HĐQT) bao gồm:

- Ông Trần Mai Cường - Chủ tịch HĐQT;
- Ông Nguyễn Văn Sơn - Thành viên HĐQT kiêm Tổng Giám đốc;
- Ông Vương Tấn Hát - Thành viên HĐQT;
- Ông Ngô Trí Thức - Thành viên HĐQT;
- Ông Phạm Văn Hưởng - Thành viên HĐQT.

2. Báo cáo về tình hình hoạt động năm 2021:

a. Các hoạt động chính của HĐQT năm 2021:

- HĐQT Công ty họp bàn cùng Ban Tổng Giám đốc nhằm phân tích, đánh giá, xây dựng kế hoạch SXKD và đầu tư năm 2021 trình ĐHCĐ thông qua. Trên cơ sở nghị quyết đã được ĐHCĐ thường niên năm 2021 thông qua, HĐQT phân công nhiệm vụ cho các thành viên theo lĩnh vực phụ trách, thường xuyên kiểm tra thực tế và chỉ đạo Ban Tổng Giám đốc bám sát nghị quyết để tổ chức thực hiện triển khai;
- Để thực hiện và hoàn thành Nghị quyết đã được ĐHCĐ thông qua tại ĐHCĐ thường niên năm 2021, HĐQT đã tiến hành 21 cuộc họp, ban hành 19 Nghị quyết và 15 Quyết định. Trong đó các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT đều được ban hành trên cơ sở thảo luận, đồng thuận biểu quyết đồng ý của 5/5 Thành viên HĐQT.
- Về mặt quản trị doanh nghiệp, CC1 - MEKONG luôn giữ vững nguyên tắc công khai, minh bạch các hoạt động kinh doanh, thực hiện đúng và đầy đủ quy định của pháp luật. HĐQT luôn nghiêm túc thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn theo Điều lệ, Quy chế nội bộ về quản trị của Công ty.

b. Kết quả thực hiện Nghị quyết của ĐHCĐ năm 2021:

TT	Diễn giải	ĐVT	Kế hoạch 2021	Thực hiện 2021	%TH /KH
1	Vốn điều lệ	tỷ đồng	150	150	100%
2	Tổng doanh thu	-nt-	1.710	1.495	88%
3	Lợi nhuận sau thuế	-nt-	16,0	11,6	73%
4	Phân phối lợi nhuận				
4.1	*Chia cổ tức*	*% VĐL*	*12*	*9*	75%
4.2	*Trích quỹ Khen thưởng, Phúc lợi.*	*% LNST*	*5*	*5*	100%
4.3	*Trích quỹ Đầu tư phát triển*	*% LNST*	*5*	*5*	100%
5	Thu nhập bình quân	triệu đồng /người /th	14,7	15,5	105%

3. Chương trình hoạt động năm 2022:

- Xây dựng định hướng hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty theo Nghị quyết của Đại hội cổ đông nhằm đảm bảo hoàn thành tốt các chỉ tiêu kế hoạch năm 2022.
- Tập trung ngành nghề cốt lõi, tiếp tục phát huy thế mạnh và vị thế sẵn có trên thị trường; nghiên cứu phát triển sản phẩm mới đáp ứng nhu cầu của thị trường; khẳng định vị thế thương hiệu là nhà sản xuất bê tông thương phẩm đầu tiên tại Việt Nam.
- Tập trung các nguồn lực đối với các Dự án; đảm bảo triển khai đúng tiến độ các dự án và kiện toàn bộ máy hoạt động của Công ty để luôn bảo đảm hiệu quả đầu tư tối đa của cổ đông Công ty, xây dựng và từng bước khẳng định thương hiệu mới trong lĩnh vực xây lắp và bê tông đúc sẵn bằng uy tín với các đối tác cũng như chất lượng sản phẩm, dịch vụ đến khách hàng.
- Mở rộng và phát triển lĩnh vực đầu tư - kinh doanh bất động sản phân khúc nhà ở thương mại và nhà ở xã hội phù hợp với người có thu nhập trung bình tại TP. HCM và khu vực lân cận.
- Tăng cường công tác kiểm soát rủi ro, quản trị công ty, cải tiến kỹ thuật, tiếp tục ứng dụng công nghệ thông tin để nâng cao năng suất làm việc, cập nhật số liệu sản xuất kinh doanh một cách kịp thời, qua đó góp phần tiết kiệm chi phí sản xuất, giảm

giá thành sản phẩm đồng thời hỗ trợ Ban Tổng Giám đốc kịp thời trong các quyết định sản xuất kinh doanh hàng ngày.

- Chỉ đạo Ban Tổng Giám đốc tiếp tục hoàn thiện bộ máy tổ chức, quy định của Công ty đáp ứng nhu cầu sản xuất kinh doanh trong giai đoạn mới.
- Thay đổi cách quản lý trong sản xuất và kinh doanh, quản lý tốt công nợ, tiếp tục giảm phí và chống lãng phí trong mọi hoạt động của Công ty.
- Tiếp tục nâng cao đời sống và thu nhập cho người lao động, cải thiện môi trường làm việc để CC1 - MEKONG luôn là môi trường hấp dẫn và nâng cao sức sáng tạo, cống hiến, gắn bó của người lao động với Công ty.
- Xây dựng mô hình phát triển Công ty nhằm tối ưu lợi ích cho cổ đông trong mối quan hệ hài hòa với lợi ích của Nhà nước, đối tác, người lao động và cộng đồng xã hội.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG SỐ 1 MÊ KÔNG

CHỦ TỊCH HĐQT

Trần Mai Cường

TỔNG CÔNG TY XÂY DỰNG SỐ 1 - CTCP
CÔNG TY CP ĐTXD SỐ 1 MÊ KÔNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

TP. Hồ Chí Minh, ngày 06 tháng 5 năm 2022

BÁO CÁO
CỦA BAN KIỂM SOÁT

Ban Kiểm soát Công ty CP Đầu tư Xây dựng Số 1 Mê Kông kính trình Đại hội cổ đông Báo cáo của Ban Kiểm soát năm 2021 và Kế hoạch năm 2022 như sau:

1. Cơ cấu nhân sự Ban kiểm soát (BKS) nhiệm kỳ 2017 - 2022 bao gồm:

- Ông Trương Xuân Thương - Trưởng BKS;
- Ông Nguyễn Văn Tình - Thành viên BKS;
- Ông Nguyễn Quang Thái - Thành viên BKS (miễn nhiệm ngày 01/06/2021);
- Ông Nguyễn Trường Giang - Thành viên BKS (Bổ nhiệm ngày 08/07/2021).

2. Hoạt động của BKS trong năm 2021:

- Giám sát, kiểm tra việc quản lý và thực hiện kế hoạch lợi nhuận năm 2021 của Hội đồng quản trị (HĐQT) và Ban Điều hành, kiểm tra tính hợp pháp, hợp lý của các hoạt động kinh doanh trong năm 2021 theo các Nghị quyết của Đại hội cổ đông năm 2021;
- Kiểm tra và giám sát việc ban hành các nghị quyết, quyết định của HĐQT và Ban Điều hành;
- Kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp, tính trung thực và mức độ cẩn trọng trong tổ chức công tác kế toán, thống kê và lập báo cáo tài chính. Xem xét Báo cáo tài chính của Công ty năm 2021 đã được soát xét và kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán & Tư vấn RSM Việt Nam.

3. Kết quả của hoạt động kiểm tra và giám sát của BKS năm 2021:

3.1. Về tình hình tài chính, kế toán của Công ty:

- Công ty đã tuân thủ đầy đủ yêu cầu về các chuẩn mực kế toán và chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam hiện hành trong việc tổ chức công tác tài chính kế toán, thực hiện hạch toán, kế toán và lập các báo cáo tài chính đầy đủ hàng quý, đảm bảo tính chính xác, trung thực, hợp pháp;
- Ban Kiểm soát xác nhận các số liệu tài chính được đưa ra trong Báo cáo của HĐQT trình Đại hội đồng cổ đông là thể hiện trung thực tình hình kế toán tài chính hiện tại của Công ty và các công ty liên quan.

- **Một số chỉ tiêu tài chính cơ bản:**

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2021
1	Cơ cấu tài sản		
	- Tài sản dài hạn/Tổng tài sản	%	17,47
	- Tài sản ngắn hạn/Tổng tài sản	%	82,53
2	Cơ cấu nguồn vốn		
	- Nợ phải trả/Tổng nguồn vốn	%	85,52
	- Nguồn vốn CSH/Tổng nguồn vốn	%	14,48
	- Nợ phải trả/Vốn CSH	Lần	5,90
3	Khả năng thanh toán		
	- Khả năng thanh toán tức thời *(Tiền+tương đương tiền/Nợ ngắn hạn)*	Lần	0.18
	- Khả năng thanh toán nhanh *(TS ngắn hạn-Hàng tồn kho/Nợ ngắn hạn)*	Lần	0.88
	- HS khả năng nợ đến hạn *(TS ngắn hạn/Nợ ngắn hạn)*	Lần	1,06
4	Hiệu quả		
	- Tỉ suất LN sau thuế/Tổng tài sản (ROA)	%	1,58
	- Tỉ suất LN sau thuế/Doanh thu (ROS)	%	0,78
	- Tỉ suất LN sau thuế/Vốn CSH (ROE)	%	6,75

Như vậy, có thể thấy khả năng thanh toán của Công ty khá tốt (khả năng thanh toán nợ đến hạn là 1,06 lần), tuy nhiên cũng cần lưu ý trong cơ cấu nguồn vốn hệ số Nợ phải trả/Vốn CSH là khá cao (5,9 lần).

3.2. Về tình hình hoạt động kinh doanh của Công ty:

- Trong năm 2021, Ban Kiểm soát không nhận thấy bất kỳ dấu hiệu bất thường nào trong hoạt động kinh doanh của Công ty. Tất cả các hoạt động của Công ty đều tuân thủ đúng Luật Doanh nghiệp, Điều lệ của Công ty, và các quy định khác của pháp luật;
- Kết quả sản xuất kinh doanh và số liệu kế toán đã được kiểm tra chặt chẽ, đảm bảo tính chính xác và hợp pháp trong việc ghi chép số liệu.

3.3. Kết quả giám sát quản trị điều hành năm 2021:

- BKS đã thực hiện giám sát hoạt động của HĐQT, Ban Điều hành theo Điều lệ, Quy chế tổ chức và hoạt động của HĐQT, Quy chế hoạt động của Ban điều hành, các quy định phân cấp ủy quyền của HĐQT. Theo đó: HĐQT có 05 người, đảm bảo cơ cấu phù hợp quy định pháp luật và điều lệ Công ty; đồng thời tổ chức các cuộc họp, lấy ý kiến bằng văn bản để thông qua các quyết định theo quy định pháp luật và Điều lệ Công ty. HĐQT đã tiến hành 21 cuộc họp, ban hành 19 Nghị quyết và 15 Quyết định. Trong đó các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT đều được ban hành trên cơ sở thảo luận, đồng thuận biểu quyết đồng ý của 5/5 Thành viên HĐQT.
- Chủ tịch, cùng các thành viên Hội đồng quản trị đã tích cực triển khai, thực hiện nhiệm vụ được phân công, kịp thời nghiên cứu và có các nghị quyết, quyết định nhằm hỗ trợ, tạo điều kiện Ban điều hành triển khai hoạt động kinh doanh và/hoặc xử lý các tồn tại, khó khăn vướng mắc trong hoạt động kinh doanh;
- Ban điều hành đã tích cực hoàn thành hầu hết các chỉ tiêu kế hoạch, đảm bảo mục tiêu định hướng năm 2021 của Công ty;
- Qua công tác giám sát, BKS nhận thấy hoạt động của CC1 - MEKONG đã bám sát các định hướng, chỉ đạo điều hành của HĐQT, HĐQT đã ban hành nhiều Nghị quyết, Quyết định để chỉ đạo, điều hành đảm bảo an toàn trong hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

4. Chương trình hoạt động năm 2022:

Trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ được quy định tại Điều lệ Công ty và Quy chế tổ chức và hoạt động của BKS, tình hình nhân sự và kế hoạch kinh doanh năm 2022 của Công ty, BKS xác định trọng tâm công tác năm 2022 như sau:

- Giám sát việc tuân thủ các quy định của pháp luật và Điều lệ trong việc quản trị, điều hành Công ty;
- Giám sát việc thực hiện Nghị quyết của ĐHCĐ năm 2022.

TM BAN KIỂM SOÁT

Trương Xuân Thuỷ

TỔNG CÔNG TY XÂY DỰNG SỐ 1 - CTCP
CÔNG TY CP ĐTXD SỐ 1 MÊ KÔNG

Số: 12/TTr-HĐQT-MK

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

TP. Hồ Chí Minh, ngày 06 tháng 5 năm 2022

TỜ TRÌNH
Lựa chọn Công ty kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2022

Kính gửi: ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG
Công ty CP Đầu tư Xây dựng Số 1 Mê Kông

- *Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 có hiệu lực thi hành từ ngày 01/01/2021;*
- *Căn cứ Điều lệ của Công ty Cổ phần Đầu tư Xây dựng Số 1 Mê Kông hiện hành.*

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Đầu tư Xây dựng Số 1 Mê Kông kính trình Đại hội cổ đông xem xét lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2022 là:

- Tên đơn vị: **Công ty TNHH Kiểm toán & Tư vấn RSM Việt Nam**
- Địa chỉ: Tầng 5, Tòa nhà Sài Gòn 3, 140 Nguyễn Văn Thủ, P. Đa Kao, Q1, HCM

Đồng thời ủy quyền cho Tổng Giám đốc thực hiện ký Hợp đồng cung cấp dịch vụ kiểm toán đảm bảo tuân thủ theo đúng các quy định hiện hành của pháp luật.

Kính trình Đại hội cổ đông xem xét và thông qua.

Trân trọng./.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG SỐ 1 MÊ KÔNG

CHỦ TỊCH HĐQT
Trần Mai Cường

Nơi nhận:
- *Như trên;*
- *HĐQT, BKS;*
- *Lưu P.TCHC, Thư ký HĐQT.*

TỔNG CÔNG TY XÂY DỰNG SỐ 1 - CTCP
CÔNG TY CP ĐTXD SỐ 1 MÊ KÔNG

Số: 13/TTr-HĐQT-MK

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

TP. Hồ Chí Minh, ngày 06 tháng 5 năm 2022

TỜ TRÌNH
Bầu Nhân sự Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2022 - 2027

Kính gửi: ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG
Công ty CP Đầu tư Xây dựng Số 1 Mê Kông

- *Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 có hiệu lực thi hành từ ngày 01/01/2021;*
- *Căn cứ Điều lệ của Công ty Cổ phần Đầu tư Xây dựng Số 1 Mê Kông hiện hành;*
- *Căn cứ cơ cấu nhân sự và kết quả thực hiện nhiệm vụ của các Thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2017 - 2022.*

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Đầu tư Xây dựng Số 1 Mê Kông kính trình Đại hội cổ đông xem xét việc Bầu Nhân sự Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2022 - 2027 như sau:

1. Cơ cấu nhân sự Hội đồng quản trị (HĐQT) hiện tại bao gồm:

- Ông Trần Mai Cường - Chủ tịch HĐQT;
- Ông Nguyễn Văn Sơn - Thành viên HĐQT kiêm Tổng Giám đốc;
- Ông Vương Tấn Hát - Thành viên HĐQT;
- Ông Ngô Trí Thức - Thành viên HĐQT kiêm Phó Tổng Giám đốc;
- Ông Phạm Văn Hưởng - Thành viên HĐQT kiêm Phó Tổng Giám đốc.

2. Đề cử nhân sự HĐQT nhiệm kỳ 2022 - 2027 bao gồm:

- Ông Trần Mai Cường - Ứng cử Thành viên HĐQT;
- Ông Nguyễn Văn Sơn - Tổng Giám đốc ứng cử Thành viên HĐQT;
- Ông Nguyễn Việt Hùng - Phó Tổng Giám đốc CC1 ứng cử Thành viên HĐQT;
- Ông Ngô Trí Thức - Phó Tổng Giám đốc ứng cử Thành viên HĐQT;
- Ông Phạm Văn Hưởng - Phó Tổng Giám đốc ứng cử Thành viên HĐQT.

Kính trình Đại hội cổ đông xem xét và thông qua.

Trân trọng./.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG SỐ 1 MÊ KÔNG

CHỦ TỊCH HĐQT

Trần Mai Cường

TỔNG CÔNG TY XÂY DỰNG SỐ 1 - CTCP
CÔNG TY CP ĐTXD SỐ 1 MÊ KÔNG

Số: 18/TTr-HĐQT-MK

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

TP. Hồ Chí Minh, ngày 06 tháng 5 năm 2022

TỜ TRÌNH
Bầu Nhân sự Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2022 - 2027

Kính gửi: ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG
Công ty CP Đầu tư Xây dựng Số 1 Mê Kông

- *Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 có hiệu lực thi hành từ ngày 01/01/2021;*
- *Căn cứ Điều lệ của Công ty Cổ phần Đầu tư Xây dựng Số 1 Mê Kông hiện hành.*

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Đầu tư Xây dựng Số 1 Mê Kông kính trình Đại hội cổ đông xem xét việc Bầu Nhân sự Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2022 - 2027 như sau:

1. **Cơ cấu nhân sự Ban Kiểm soát hiện tại bao gồm:**

- Ông Trương Xuân Thương - Trưởng Ban Kiểm soát;
- Ông Nguyễn Văn Tình - Thành viên Ban Kiểm soát;
- Ông Nguyễn Trường Giang - Thành viên Ban Kiểm soát;

2. **Đề cử nhân sự Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2022 - 2027 bao gồm:**

- Bà Cao Thị Thanh Hiếu - Phó Phòng Kế toán CC1, ứng cử Trưởng Ban Kiểm soát;
- Ông Nguyễn Văn Tình - Trưởng Phòng TCHC CC1 - MEKONG ứng cử Thành viên Ban Kiểm soát;
- Bà Lê Ngọc Phượng - Kế toán tổng hợp, Phòng Tài chính Kế toán CC1 - MEKONG, ứng cử Thành viên Ban Kiểm soát.

Kính trình Đại hội cổ đông xem xét và thông qua.

Trân trọng./.

Nơi nhận:
- *Như trên;*
- *HĐQT, BKS;*
- *Lưu P.TCHC, Thư ký HĐQT.*

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG SỐ 1 MÊ KÔNG

CHỦ TỊCH HĐQT
Trần Mai Cường

CC1 - MEKONG

DANH MỤC CÁC DỰ ÁN/ CÔNG TRÌNH TIÊU BIỂU NĂM 2021 VÀ DỰ KIẾN THỰC HIỆN NĂM 2022

1. Các Dự án/ Công trình thuộc Khối Xây lắp:

Đơn vị tính: triệu đồng

STT	TÊN DỰ ÁN	GIÁ TRỊ HỢP ĐỒNG	GIÁ TRỊ THỰC HIỆN NĂM 2021	GIÁ TRỊ DỰ KIẾN THỰC HIỆN NĂM 2022
	CỘNG	**1.932.910**	**300.958**	**575.000**
1	**Dự Án Nhà máy Nhiệt Điện Sông Hậu 1**	**360.109**	**44.206**	**14.811**
1,1	FGD	102.679	4.548	-
1,2	Cửa nhận nước	100.861	1.106	-
1,3	Kênh Xả + Bãi xỉ	124.866	24.589	2.812
1,4	HĐ C24 xử lý PĐ 32, 35	5.741	-	-
1,5	Đường nối 17	25.962	13.963	11.999
2	**Dự Án Cầu Vượt 319**	**157.182**	**1.985**	
3	**Dự Án Cống Tân Thuận**	**69.027**	**4.856**	**4.932**
4	**Dự Án Aqua City**	**388.699**	**246.981**	**99.242**
4,1	Kè B1	80.827	42.706	
4,2	Kè B2	80.625	66.539	18.187
4,3	Cầu Phượng Hoàng	142.960	88.960	54.000
4,4	Hạ tầng B2	47.069	22.219	15.993
4,5	Gia cố bao tải cát	37.218	26.556	11.062
5	**Nhiệt Điện Quảng Trạch 1**	**41.496**	**2.931**	**38.565**
5,1	Gói hạ tầng tạm	32.189	2.255	*29.934*
5,2	Gói trạm trộn	9.307	676	*8.631*
6	**Đường liên tỉnh Hà Nội-**	**586.396**	**-**	**287.495**

STT	TÊN DỰ ÁN	GIÁ TRỊ HỢP ĐỒNG	GIÁ TRỊ THỰC HIỆN NĂM 2021	GIÁ TRỊ DỰ KIẾN THỰC HIỆN NĂM 2022
	Hưng Yên			
6,1	HĐ 0412/2021/HĐXL-LTHY-HN (Mekong)	311.562		200.390
6,2	HĐ 2212/2021/HĐTC/VNC-MK (Việt Nguyên)	274.834		87.105
7	**Nhiệt Điện Vũng Áng 2**	**85.205**		**46.476**
8	**Các dự án khác ký HĐ năm 2022 (dự kiến)**	**244.795**		**83.479**

2. Các Công trình tiêu biểu thuộc Khối Kinh doanh Bê tông Thương phẩm:

Đơn vị tính: Triệu đồng

STT	TÊN DỰ ÁN	GIÁ TRỊ HỢP ĐỒNG	GIÁ TRỊ THỰC HIỆN NĂM 2021	GIÁ TRỊ DỰ KIẾN THỰC HIỆN NĂM 2022
1	TTI - KCNC - TP. TĐ	104.000		104.000
2	EastMark City - TP. TĐ	104.000		104.000
3	Fullbright - KCNC - Tp.TĐ	19.500.		19.500
4	URBUN GREEN VIEW - TP. TĐ	26.000		26.000
5	HT PEAR - QL 1K BD	37.700		37.700
6	Sóng Việt Lô 1.17 - KĐTMTT - TP. TĐ	32.500		32.500
7	The Grand Manhattan - 100 Cô Giang - Q1	74.100	39.000	35.100
8	HH4 Ba Son - Số 2 Tôn Đức Thắng - Q1	130.000	45.500	84.500

STT	TÊN DỰ ÁN	GIÁ TRỊ HỢP ĐỒNG	GIÁ TRỊ THỰC HIỆN NĂM 2021	GIÁ TRỊ DỰ KIẾN THỰC HIỆN NĂM 2022
9	King Crow - 218 Võ Văn Ngân - TP. TĐ	78.000	16.900	61.100
10	Astral City - QL 13 - BD	97.500	19.500	78.000
11	Sóng Việt Lô 1.14 - KĐTMTT - TP. TĐ	36.400	16.900	19.500
12	Lanscaster Lagacy - 230 Nguyễn Trãi - Q1	39.000	3.900	35.100
13	PICITY Q12	50.700	23.400	27.300
14	Nhà Xưởng BW - KCN TĐH - BD	39.000	16.900	22.100
15	SAWN SMART - Long An	45.500	26.000	19.500
16	Waiter Poit - Long An	52.000	26.000	26.000
17	West Gate - h, Bình Chánh - Tp. HCM	26.000	6.500	19.500

3. Các Công trình tiêu biểu thuộc Khối Kinh doanh Bê tông Đúc sẵn:

Đơn vị tính: Triệu đồng

STT	TÊN DỰ ÁN	GIÁ TRỊ HỢP ĐỒNG	GIÁ TRỊ THỰC HIỆN NĂM 2021	GIÁ TRỊ DỰ KIẾN THỰC HIỆN NĂM 2022
A	**CỌC BÊ TÔNG LY TÂM**			
1	**Công ty CP tập đoàn Đầu tư Xây dựng Ricons**	**86.912**	**38.874**	**17.459**
	+ Khu nhà ở West Gate - Bình Chánh	69.453	38.874	
	+ Nhà xưởng SLP Xuyên Á - Củ Chi	17.459		17.459

STT	TÊN DỰ ÁN	GIÁ TRỊ HỢP ĐỒNG	GIÁ TRỊ THỰC HIỆN NĂM 2021	GIÁ TRỊ DỰ KIẾN THỰC HIỆN NĂM 2022
2	**Công ty CP Đầu tư xây dựng Newtecons**	**39.196**	**22.505**	**14.207**
	+ Nhà xưởng Công ty TNHH Phát triển Công nghiệp BW Thới Hòa - Bình Dương	24.988	22.505	
	+ Nhà xưởng Green Planet DC - Củ Chi	14.207		14.207
3	**Công ty Cổ phần BEN**			
	+ Kè Aquacity - Khu A7, A8	30.894	6.854	
4	**Công ty CP XD số 5**			
	+ BV Đa khoa Thủ Đức	5.885	1.575	4.310
5	**Công ty CP Vật liệu & Giải pháp SOL**			
	+ Nhà xưởng Swan Smart Logistics - Long An	13.421	12.046	1.375
B	**CỪ VÁN CÁC LOẠI**			
1	**Công ty CP XD Đê kè & PTNT Hải Dương**	**38.897**	**5.052**	**33.845**
	+ Kè chống sạt lở bờ sông Vàm cỏ Tây - Tân An - Long An	8.515	5.052	3.463
	+ NM Xử lý nước thải Nhiêu lộc - Thị nghè	30.381		30.381
2	**Công ty CP Đầu tư - Thương mại Thịnh Long**	**21.329**	**13.491**	**7.838**
	+ Kè Thị trấn Đông Thành - Đức Huệ - Long An	7.812.	5.662	2.149

STT	TÊN DỰ ÁN	GIÁ TRỊ HỢP ĐỒNG	GIÁ TRỊ THỰC HIỆN NĂM 2021	GIÁ TRỊ DỰ KIẾN THỰC HIỆN NĂM 2022
	+ Kè chống sạt lở bờ sông Vàm cỏ Tây - P2 - Tân An - Long An	13.517	7.829	5.688
3	**Công ty CP Đầu tư - Xây dựng Khánh Anh**	**14.701**	**6.186**	**8.515**
	+ Kè Cảng cá Động lực - TT nghề cá lớn - Khánh Hòa	3.673	2.892	781
	+ Kè Vạn Ninh - Khánh Hòa	3.294	3.294	
	+ Kè chống ngập, xói lở bờ sông Cái - Nha trang - Khánh Hòa	7.733		7.733
4	**Công ty CP Xây dựng Trung Nam 18 E&C**	**25.236**		**25.236**
	+ DA Phát triển TP. Cần thơ & tăng cường khả năng thích ứng của đô thị	6.407		6.407
	+ DA môi trường bền vững các TP Duyên Hải - Tiểu DA TP. Nha Trang	18.829		18.829
5	**Công ty TNHH Tư vấn - TK - XD - TM Tây Đô**			
	+ NM thức ăn thủy sản Feedone - Đồng Tháp	7.483	3.499	3.984
B	**CẤU KIỆN KHÁC (Dầm DT các loại)**			
1	**Công ty Cổ phần DPM**			
	+ Nhà xưởng SLP Xuyên Á - Củ Chi	17.459		17.459